



4/2/21

DAILY MORNING

VN-Index duy trì trạng thái tích cực



	4/2	% Sáng 4/2	3/2	% Ngày 3/2	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,111.29	3.32%	1.29%	-0.82%
S&P 500			3,830.17	0.10%	2.12%	1.97%
S&P500 Futures	3,830.50	0.18%	3,823.50	0.14%	1.36%	3.74%
Shanghai	3,517.31	-0.46%	3,533.69	0.81%	-1.57%	0.41%
Euro Stoxx			3,609.75	0.54%	2.07%	1.27%

Tin vĩ mô	PTKT
- Theo ISM, PMI dịch vụ của Hoa Kỳ đạt 58.7 điểm trong tháng 1, sau khi đạt 57.7 điểm trong tháng 12 - So cùng kỳ, chỉ số giá sản xuất Châu Âu giảm 1.1% YoY trong tháng 12, sau khi giảm 1.9% YoY trong tháng 11. Chỉ số giá tiêu dùng Châu Âu tăng 0.9% YoY trong tháng 1, sau khi giảm -0.3% trong tháng 12. Lạm phát cơ bản tăng 1.4% YoY trong tháng 1, sau khi tăng 0.2% trong tháng 12. - Theo IHS, PMI dịch vụ của Trung Quốc giảm xuống 52.0 điểm trong tháng 1, từ 56.3 điểm trong tháng 12. PMI hỗn hợp giảm xuống 52.2 điểm trong tháng 1, từ 55.8 điểm trong tháng 12.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3800
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



Nguồn: Bloomberg, BSC

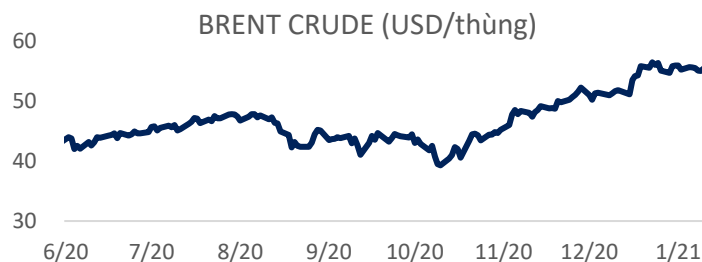


Nguồn: Bloomberg, BSC

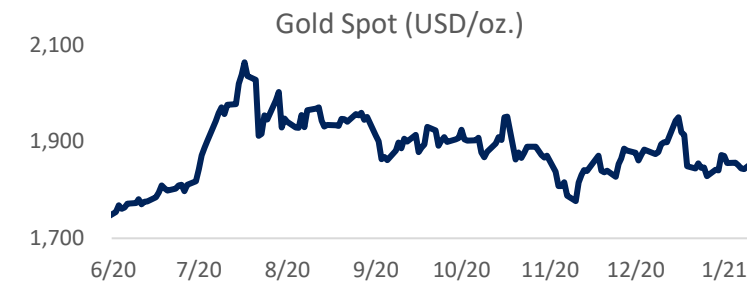
Mặt hàng	Đơn vị	4/2	% Sáng 4/2	3/2	% 3/2	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	55.93	0.43%	55.69	1.70%	6.86%	17.11%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.			58.46	1.74%	5.28%	14.27%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	165.39	0.32%	164.86	2.02%	4.98%	0.20	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,833.26	-0.04%	1834.04	-0.22%	-0.54%	-5.99%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	26.77	-0.46%	26.89	0.79%	1.00%	-2.85%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,371.25	1.22%	1354.75	0.00%	-0.25%	4.60%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	648.25	0.54%	644.75	0.00%	-1.52%	1.21%		AFX
MILK	USD/cwt			16.03	-1.35%	-3.72%	-8.45%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	231.60	1.09%	229.10	-1.38%	1.85%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			16.04	-1.53%	1.52%	3.55%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			123.95	0.45%	-1.24%	-3.35%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			7842.50	0.84%	0.22%	-0.23%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,194.00	0.70%	4165.00	-0.45%	-3.07%	-4.49%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			1973.50	0.05%	-0.93%	-2.86%	0	CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	952.50	1.17%	941.50	-1.57%	-5.74%	-7.57%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			79.60	-2.93%	-10.46%	-1.91%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô Hoa Kỳ giảm 0.99 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 29/1, sau khi giảm 9.91 triệu thùng trong tuần liền trước. Dữ trữ xăng tăng 4.47 triệu thùng



Nguồn: Bloomberg, BSC

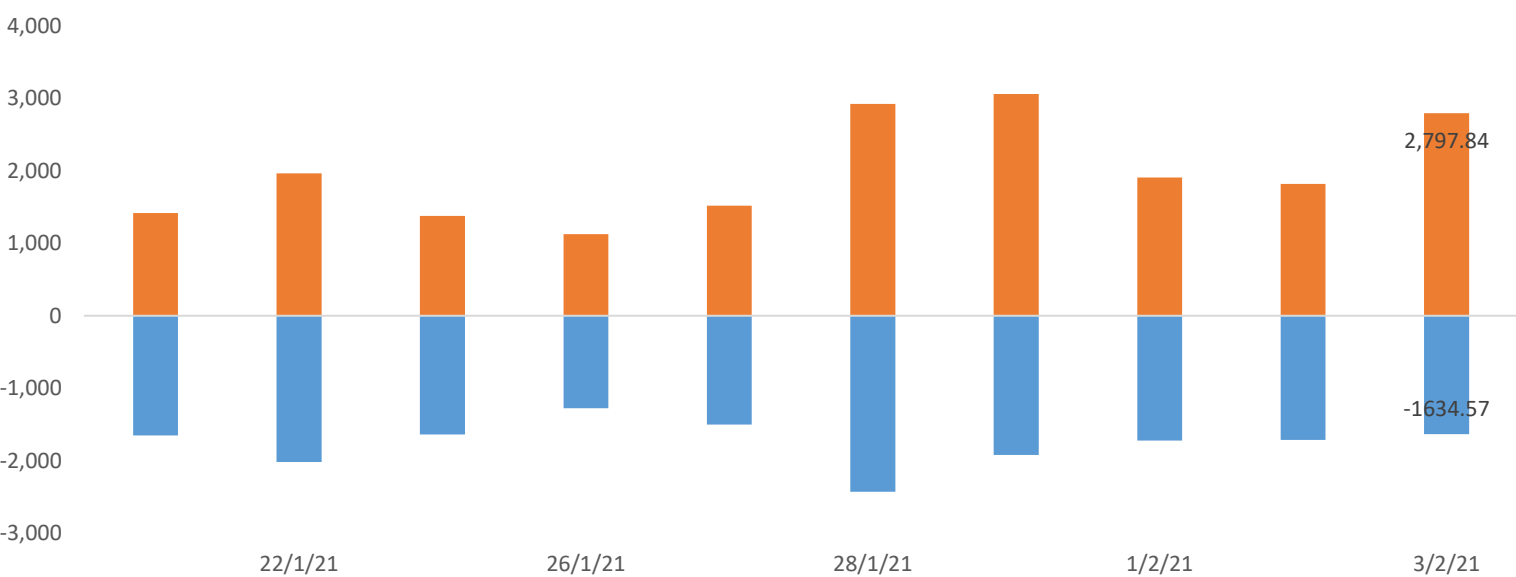


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF VNM tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	460.4	17.3	0.0	0.7%		0.9	0.9	9.8	ETF VNM tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	375.0	35.6	-	-0.3%		0.0	3.9	10.6	
iShare	429.1	29.5	-	-1.5%		0.0	0.0	0.0	0.0
E1VFN30	376.5	0.8	0.0	0.6%		0.0	-0.1	36.2	39.0
FUEVFN30	300.9	0.8	0.0	1.8%		0.0	10.2	57.9	145.8
FUESSVFL	61.4	0.6	0.0	0.1%		0.0	8.4	14.0	11.6
FUESSVN30	3.0	0.6	0.0	-2.5%		0.0	0.2	0.2	0.2
FUEMAVN30	13.3	0.5	0.0	3.6%		0.0	0.4	4.2	
VN100	3.8	0.6	(0.0)	0.3%		0.0	0.0	0.0	0.1
KIM	175.1	13.4	-	0.0%		0.0	-4.2	-28.7	-37.6
PREMIA	26.1	10.4	-	1.1%		-	-	2.0	2.5

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	32.33	41.68	41.68
ASEAN4*	-87.29	-151.74	-476.53
Ấn Độ	933.02	1186.18	1186.18
Đài Loan	-51.39	887.75	887.75
Hàn Quốc	-200.30	777.09	777.09
Nhật Bản		(1,791.17)	8412.10
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-2.37	
Thái Lan		4.44	
Singapore		-2.37	
Phillippines		15.25	
Malaysia		15.36	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tiếp đà hồi phục mạnh mẽ

Tin vĩ mô

- Theo Bộ LĐTĐ&XH, khoảng 55.6% trong 62,640 doanh nghiệp có kế hoạch thưởng tết âm lịch năm 2021. Mức thưởng bình quân là 6.36 triệu đồng/người, bằng 95% so với năm 2020.
- Theo Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), chỉ số môi trường kinh doanh (Business Climate Index - BCI) tăng 6% điểm trong quý 4/2020, đạt 63.6 %. BCI tăng 37% từ mức điểm thấp kỷ lục trong quý 1/2020 với sự bùng phát dịch Covid-19 lần thứ nhất.
- 19/19 ngành cấp 2 thuộc HSX và HNX tăng điểm. Những ngành tích cực nhất là: Hóa chất (+5.80%), Bảo hiểm (+5.78%), Dịch vụ tài chính (+570%).

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1130
Hỗ trợ	1080



Nguồn: FireAnt, BSC

- BSR: Trên cơ sở giá dầu thô kế hoạch được Quốc hội phê duyệt năm 2021 là 45 USD/thùng và tỷ giá quy đổi là 23.500 VNĐ/USD, Hội đồng Quản trị BSR đã phê duyệt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 với sản lượng sản xuất đạt 6,497 triệu tấn sản phẩm các loại; doanh thu đạt 70.660,6 tỷ đồng; nộp NSNN 7.697,6 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 864,3 tỷ đồng.
- KBC: Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần đạt gần 1.225 tỷ đồng, tăng 69% so cùng kỳ năm trước, nhưng lợi nhuận sau thuế gần 210 tỷ đồng, giảm 49%. Lũy kế cả năm 2020, KBC đạt doanh thu 2.154 tỷ đồng, giảm 33% so với thực hiện năm 2019, lợi nhuận sau thuế 297,4 tỷ đồng, giảm 71%.
- PHR: Thông báo kết quả kinh doanh 2020 với doanh thu công ty mẹ hơn 2.230 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1.152 tỷ đồng. Năm 2021, PHR đặt mục tiêu doanh thu công ty mẹ hơn 1.921 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hơn 750,6 tỷ đồng, cổ tức lớn hơn hoặc bằng 40%/mệnh giá. Trong quý I/2020, PHR thông báo đạt 280 tỷ đồng doanh thu công ty mẹ và lợi nhuận trước thuế 45 tỷ đồng.
- FCN: Công ty thông báo đã bán ra toàn bộ hơn 1,5 triệu cổ phiếu quỹ từ ngày 07/1 đến 01/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh, với giá bán bình quân 13.105 đồng/cổ phiếu.
- VMC: Ngày 24/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/3/2021.
- APH: Lên kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2021 lần lượt đạt 11.500 tỷ đồng và 590 tỷ đồng. Mảng bao bì và bất động sản công nghiệp được tập đoàn kỳ vọng tiếp tục có tăng trưởng mạnh mẽ đem lại sức bật lớn cho APH trong năm nay.
- FCN: Pyn Elite Fund (Non-Ucits), cổ đông lớn đã bán ra hơn 504.000 cổ phiếu FCN trong ngày 26/1. Sau giao dịch, cổ đông trên đã giảm sở hữu tại FCN xuống còn hơn 8,58 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 6,93%.
- VGC: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, em của ông Nguyễn Anh Tuấn – Tổng giám đốc của VGC đã bán ra toàn bộ 230.000 cổ phiếu VGC sở hữu từ ngày 31/12/2020 đến 29/1/2021 theo phương thức khớp lệnh.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639